

TRƯỜNG TRUNG CẤP VIỆT GIAO
PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ KHẢO THÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuần 6

THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN

Tuần 06, từ 02/02/2026 đến 06/02/2026							
Lớp	Sĩ số	Buổi	Thứ 2 2/2/2026	Thứ 3 3/2/2026	Thứ 4 4/2/2026	Thứ 5 5/2/2026	Thứ 6 6/2/2026
QTBAT.K 27B- 35- (KG: 09/09/2024) (P.3.5- Lầu 3)	26	Sáng	Quản trị Bếp GV. Võ Nhật Thanh (4 tiết)(7/7) (P.3.5- Lầu 3)	Tin học cơ bản GV. Sờ Công Danh (4 tiết)(3/7) (P.3.5- Lầu 3)		Tin học cơ bản GV. Sờ Công Danh (4 tiết)(4/7) (P.3.5- Lầu 3)	Tin học cơ bản GV. Sờ Công Danh (4 tiết)(5/7) (P.3.5- Lầu 3)

Tuần 6

THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ GIẢI TRÍ, THỂ THAO

Tuần 06, từ 02/02/2026 đến 06/02/2026							
Lớp	Sĩ số	Buổi	Thứ 2 2/2/2026	Thứ 3 3/2/2026	Thứ 4 4/2/2026	Thứ 5 5/2/2026	Thứ 6 6/2/2026
QTDV&TCS K-K06B- 38 (KG: 09/09/2024) (P.3.4- Lầu 3)	26	Sáng	Nghiệp vụ lưu trú GV. Nguyễn Thị Nhật Lộc (4 tiết)(6/7) (P. 3-4) (Lầu 3)			Nghiệp vụ lưu trú GV. Nguyễn Thị Nhật Lộc (4 tiết)(7/7) (P. 3-4) (Lầu 3)	

Tuần 6

THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN

Tuần 06, từ 02/02/2026 đến 06/02/2026							
Lớp	Sĩ số	Buổi	Thứ 2 2/2/2026	Thứ 3 3/2/2026	Thứ 4 4/2/2026	Thứ 5 5/2/2026	Thứ 6 6/2/2026
QTKS K48B - 34 (KG: 09/09/2024) (P.3.3- Lầu 3)	22	Sáng	Quản trị Bếp GV. Võ Nhật Thanh (4 tiết)(7/7) (P.3.5- Lầu 3)	Nghiệp vụ Bếp GV. Nguyễn Thị Xuân Ngân (4 tiết)(6/15) (P. Bếp) (Lầu 3)		Nghiệp vụ Bếp GV. Nguyễn Thị Xuân Ngân (4 tiết)(7/15) (P. Bếp) (Lầu 3)	Tiếng Anh CN nhà hàng GV. Nguyễn Hữu Châu (4 tiết)(4/15) (P.3.3- Lầu 3)

THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN

Tuần 06, từ 02/02/2026 đến 06/02/2026

Lớp	Sĩ số	Buổi	Thứ 2 2/2/2026	Thứ 3 3/2/2026	Thứ 4 4/2/2026	Thứ 5 5/2/2026	Thứ 6 6/2/2026
QTKS K49B - 31 (KG: 15/09/2025) Phòng 7	30	Chiều	Quản trị Bếp GV. Võ Nhật Thanh (4 tiết)(4/7) (P. 7 - Lần 1)	Tiếng Anh CN nhà hàng GV. Nguyễn Hữu Châu (5 tiết)(7/12) (P. 7 - Lần 1)		Quản trị Bếp GV. Võ Nhật Thanh (4 tiết)(5/7) (P. 7 - Lần 1)	Tiếng Anh CN nhà hàng GV. Nguyễn Hữu Châu (5 tiết)(8/12) (P. 7 - Lần 1)

104

* LƯU Ý:

BUỔI	TIẾT HỌC	THỜI GIAN
Sáng	1.2	7h30' - 9h00'
	Giải lao	9h00' - 9h20'
	3.4	9h20" - 11h00'
Chiều	1.2	13h00' - 14h30'
	Giải lao	14h30' - 14h50'
	3.4	14h50' - 16h30'